



BÀI TẬP HÓA HỌC 8

Phiếu bài tập số 10- Bài luyện tập số 2

Họ và tên.....Lớp.....

Câu 1: Công thức hóa học nào sau đây là công thức của hợp chất?

- A. Fe. B. NO_2 . C. Ca. D. N_2 .

Câu 2: Chất thuộc đơn chất có công thức hóa học là

- A. KClO_3 . B. H_2O . C. H_2SO_4 . D. O_3 .

Câu 3: Biết công thức hoá học của axit clohidric là HCl, clo có hoá trị

- A. I. B. II. C. III. D. IV.

Câu 4: Hóa trị II của Fe ứng với công thức nào?

- A. FeO. B. Fe_3O_2 . C. Fe_2O_3 . D. Fe_3O_4 .

Câu 5: Crom có hóa trị II trong hợp chất nào?

- A. CrSO_4 . B. $\text{Cr}(\text{OH})_3$. C. Cr_2O_3 . D. $\text{Cr}_2(\text{OH})_3$.

Câu 6: Nguyên tử S có hoá trị VI trong phân tử chất nào?

- A. SO_2 . B. H_2S . C. SO_3 . D. CaS.

Câu 7: Công thức hoá học phù hợp Si(IV) là

- A. Si_4O_2 . B. SiO_2 . C. Si_2O_2 . D. Si_2O_4 .

Câu 8: Hóa trị của P trong hợp chất P_2O_3 là

- A. III. B. V. C. IV. D. II.

Câu 9: Hợp chất của nguyên tố X với nhóm PO_4 hoá trị III là XPO_4 . Hợp chất của nguyên tố Y với H là H_2Y . Vậy hợp chất của X với Y có công thức là

- A. X_3Y_2 . B. X_2Y . C. XY_2 . D. X_2Y_3 .

Câu 10: Hợp chất của nguyên tố X với O là X_2O_3 và hợp chất của nguyên tố Y với H là YH_3 . Công thức hoá học hợp chất của X với Y là

- A. XY. B. X_2Y . C. XY_2 . D. X_2Y_3 .

Câu 11: Phân tử khối của KMnO_4 là

- A. 158. B. 226. C. 256. D. 326.

Câu 12: Phân tử khối của hợp chất tạo bởi $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ là

- A. 418. B. 416. C. 400. D. 305.

Câu 13: Phân tử khối của CH_3COOH là

- A. 60. B. 61. C. 59. D. 70.

Câu 14: Chất nào sau đây có phân tử khối bằng 160?

- A. MgSO_4 . B. BaCl_2 . C. CuSO_4 . D. Ag_2O .

Câu 15: Kim loại M tạo ra hiđroxit $\text{M}(\text{OH})_3$ có phân tử khối là 107 đvC (u). Nguyên tử khối của M là

- A. 24. B. 27. C. 56. D. 64.

Câu 16: Phân tử khối của hợp chất tạo ra từ 3 nguyên tử oxi và 2 nguyên tử R là 152 đvC (u). Nguyên tử khối của R là

- A. 46. B. 27. C. 52. D. 23.

Câu 17: Hợp chất M có công thức hóa học Na_2RO_3 có phân tử khối bằng 126. R là nguyên tố nào?

- A. C. B. Si. C. P. D. S.

Câu 18: Thành phần phần trăm khối lượng của Na trong hợp chất CH_3COONa là

- A. 29,27%. B. 3,66%. C. 28,049%. D. 39%.

Câu 19: Phân tích định lượng muối vô cơ X, nhận thấy có 46,94% natri; 24,49% cacbon và 28,57% nitơ về khối lượng. Phân tử khối của X là

- A. 49. B. 72. C. 61. D. 63.

Câu 20: Phân tích một hợp chất vô cơ X, thấy phần trăm về khối lượng của các nguyên tố như sau: 45,95% K, 16,45% N, 37,6% O là. Phân tử khối của X là

- A. 101. B. 69. C. 85. D. 108.